

ĐẢM BẢO AN SINH THU NHẬP CHO NGƯỜI CAO TUỔI - NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TỈNH BẮC NINH VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

★ ThS VÕ THỊ HUỆ

*Viện Lãnh đạo học và Chính sách công,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

● **Tóm tắt:** Một số giải pháp tiếp tục cải thiện kết quả đảm bảo an sinh cho người cao tuổi trong thời gian tới ở Bắc Ninh bao gồm: hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ kiện về người cao tuổi; mở rộng đối tượng thụ hưởng; tăng cường nguồn lực dành cho người cao tuổi và nâng mức hỗ trợ dành cho người cao tuổi theo hướng đảm bảo cuộc sống cơ bản và hướng đến cải thiện cuộc sống người cao tuổi tùy theo mức độ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; hỗ trợ việc làm tùy theo các nhóm tuổi; tổng kết, đánh giá hoạt động và tác động của mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau; phát huy tốt hơn vai trò của doanh nghiệp và cộng đồng; tiếp tục phát huy vai trò của cộng đồng trong việc chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; hỗ trợ vay vốn cho người cao tuổi khởi nghiệp hoặc vay vốn làm ăn, đào tạo nghề, đảm bảo đầu ra sản phẩm; học hỏi kinh nghiệm các địa phương khác trong cả nước và kinh nghiệm nước ngoài về thực hiện đảm bảo an sinh thu nhập cho người cao tuổi.

● **Từ khóa:** Người cao tuổi; an sinh thu nhập; bảo hiểm y tế; trợ cấp xã hội.

1. An sinh thu nhập cho người cao tuổi

(1) Già hóa dân số

Già hóa dân số là sự thay đổi cơ cấu tuổi của dân số, làm tăng tỷ lệ người cao tuổi. Đây là một trong những hiện tượng xã hội biến đổi rõ nhất trong thế kỷ XXI, chủ yếu do sự sụt giảm đồng thời của tỷ lệ tử vong và mức sinh ở hầu hết các quốc gia trên thế giới. Theo Cowgill và Holmes (1970) (trích dẫn từ Andrews và Philips, 2005), khi dân số từ 65 tuổi trở lên chiếm từ 7% đến

9,9% tổng dân số thì dân số được coi là “già hóa”. Tương tự, từ 10% đến 19,9% gọi là dân số “già”; từ 20% đến 29,9% gọi là dân số “rất già” và từ 30% trở lên gọi là dân số “siêu già”. Nhiều báo cáo của Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế sử dụng cách phân loại này. Bài viết phân loại quá trình này với độ tuổi từ 60 trở lên. Dân số được coi là “già hóa” khi tỷ lệ người từ 60 tuổi trở lên chiếm 10% dân số; tương ứng cho “già”, “rất già” và “siêu già” là 20%, 30% và 35%⁽¹⁾.

Việt Nam đang trở thành một trong những quốc gia có tốc độ già hóa dân số nhanh chóng nhất toàn cầu. Dự báo đến năm 2036, nước ta sẽ chính thức chuyển sang giai đoạn dân số già, với tỷ lệ người từ 60 tuổi trở lên dự kiến chiếm hơn 25% tổng dân số vào năm 2050. Điều này đặt ra thách thức lớn cho an sinh xã hội, đặc biệt là về thu nhập của người cao tuổi, yếu tố quan trọng trong việc đảm bảo đời sống của họ.

(2) Người cao tuổi

Khái niệm “người cao tuổi” được hiểu khác nhau ở các quốc gia, tùy thuộc vào tuổi thọ trung bình và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng nước. Ở các nước phát triển với dân số già, độ tuổi được coi là người cao tuổi có xu hướng cao hơn ở các nước đang phát triển. Cụ thể, tại hầu hết các nước châu Âu, người cao tuổi là những người từ 65 tuổi trở lên, trong khi ở một số nước châu Phi thì độ tuổi của người cao tuổi lại là từ 50-55 tuổi. Theo Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA, 2012), trong Báo cáo tóm tắt “Già hóa trong thế kỉ 21: Thành tựu và thách thức”, người cao tuổi là những người có độ tuổi từ 60 trở lên. Theo Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO, 1967) trong Công ước số 128 về trợ cấp khuyết tật, trợ cấp tuổi già và trợ cấp người sống sót xác định người cao tuổi là người 65 tuổi trở lên. Cơ quan Thống kê của Liên minh châu Âu (Eurostat), CESC (1995) cũng coi người cao tuổi là những người từ 65 tuổi trở lên. Tại Việt Nam, theo Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12 được Quốc hội khóa XII, kì họp thứ 6 thông qua ngày 23/11/2009, người cao tuổi được quy định là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên, đối với cả nam và nữ⁽²⁾.

Hiện nay, phần lớn người cao tuổi ở Việt Nam không có đủ tích lũy tài chính và thường mắc nhiều bệnh, dẫn đến khó khăn trong cuộc sống cũng như đóng góp cho xã hội.

Đối với nhiều người cao tuổi, thu nhập chính thường phụ thuộc vào con cái, với khoảng 38% nguồn thu nhập đến từ sự hỗ trợ này. Trong số đó, chỉ khoảng 27% có lương hưu ổn định, 73% còn lại không có bất kỳ khoản hỗ trợ nào. Tình trạng này khiến nhiều người phải tự lao động để trang trải cuộc sống hàng ngày. Theo số liệu, tỷ lệ người nghèo trong nhóm người cao tuổi là 23,5%, cho thấy đời sống của họ, đặc biệt ở vùng nông thôn, đang gặp nhiều khó khăn.

Trong điều kiện như vậy, làm thế nào để thích ứng với quá trình già hóa dân số nói chung và đảm bảo an sinh thu nhập cho người cao tuổi nói riêng luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm.

Mặc dù tỷ lệ người cao tuổi ngày càng gia tăng, nhưng các chính sách dành cho họ vẫn chưa được quan tâm đầy đủ, để lại nhiều khoảng trống trong việc đảm bảo an sinh thu nhập. Mức trợ cấp xã hội hiện tại chỉ đạt tối đa 1.080.000 đồng/tháng, một con số rất hạn chế so với nhu cầu thực tế. Do đó, vấn đề an sinh thu nhập cho người cao tuổi vẫn đang là một thách thức lớn, cần sự can thiệp kịp thời từ Đảng và Nhà nước. Người cao tuổi thuộc các nhóm đối tượng khác chỉ được trợ cấp 360.000 đồng/tháng hoặc 540.000 đồng/tháng hoặc 720.000 đồng/tháng, nghĩa là thấp hơn rất nhiều so với chuẩn nghèo khu vực nông thôn.

(3) An sinh thu nhập

Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) thì “An sinh thu nhập là mức thu nhập (tuyệt đối và tương đối so với nhu cầu), đảm bảo nhận được, kỳ vọng về mức thu nhập phù hợp hiện tại và sự cải thiện hoặc suy giảm trong tương lai, cả trong thời gian làm việc của một người và khi về già hoặc khi nghỉ hưu do khuyết tật. An sinh thu nhập là về thu nhập thực tế, cảm nhận và dự kiến”⁽³⁾.

An sinh thu nhập cho người cao tuổi là hệ thống các chính sách và chương trình nhằm đảm bảo một nguồn thu nhập ổn định cho những

người cao tuổi, giúp họ có thể duy trì mức sống tối thiểu khi không còn khả năng lao động hoặc khi đã nghỉ hưu.

Các hình thức an sinh thu nhập có thể bao gồm: (1) Chế độ hưu trí: các khoản lương hưu được trả định kỳ cho những người đã đóng bảo hiểm xã hội trong suốt thời gian lao động; (2) Trợ cấp xã hội: các khoản trợ cấp từ Chính phủ dành cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập hoặc không đủ điều kiện nhận lương hưu; (3) Chính sách bảo hiểm: các chương trình bảo hiểm xã hội hoặc tư nhân có thể cung cấp hỗ trợ tài chính cho người cao tuổi khi họ gặp khó khăn. Mục tiêu chính của an sinh thu nhập là đảm bảo rằng người cao tuổi có thể sống với phẩm giá và được chăm sóc sức khỏe đầy đủ trong giai đoạn cuối đời.

2. Các giải pháp chính sách của tỉnh Bắc Ninh để đảm bảo an sinh thu nhập cho người cao tuổi

(1) Tình hình người cao tuổi ở tỉnh Bắc Ninh

Tỉnh Bắc Ninh hiện đang trải qua giai đoạn cơ cấu dân số vàng với lực lượng lao động phong phú. Tuy nhiên, tỉnh này cũng đang đối mặt với quá trình già hóa dân số diễn ra nhanh chóng hơn mức trung bình của cả nước, với tỷ lệ người cao tuổi chiếm hơn 15,1%, trong khi con số này trên toàn quốc chỉ khoảng 12%. Tính đến tháng 11 năm 2024, toàn tỉnh Bắc Ninh hiện có 243.322 hội viên người cao tuổi, trong đó số người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên là 198.189 người (chiếm 14,2% dân số)⁽⁴⁾. Sự gia tăng tuổi thọ là thành tựu

đáng ghi nhận của phát triển kinh tế - xã hội, mang lại nhiều lợi thế như gìn giữ văn hóa truyền thống và tích lũy kinh nghiệm sống.

Tuy nhiên, tốc độ già hóa nhanh chóng cũng đặt ra nhiều thách thức cho an sinh xã hội, bao gồm các chính sách chăm sóc sức khỏe, khu vui chơi giải trí cho người cao tuổi, cũng như đảm bảo thu nhập cho họ.

Bắc Ninh là một trong những tỉnh dẫn đầu cả nước về thực hiện chính sách đối với người cao tuổi. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh Bắc Ninh đã thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội của Trung ương, đồng thời ban hành nhiều chính sách an sinh xã hội, chế độ đặc thù của tỉnh. Tỉnh thường xuyên điều chỉnh, bổ sung chính sách theo hướng mở rộng đối tượng thụ hưởng và nâng mức hỗ trợ cao hơn so với mức bình quân chung của cả nước.

(2) Các giải pháp chính sách chính của tỉnh Bắc Ninh để đảm bảo an sinh thu nhập

Từ khi Luật Người cao tuổi được ban hành và có hiệu lực đến nay, công tác triển khai Luật Người cao tuổi và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Người cao tuổi được các cấp ủy Đảng và chính quyền quan tâm chỉ đạo.

Tỉnh đã thành lập Ban Công tác người cao tuổi tỉnh và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Công tác người cao tuổi tỉnh để tổ chức, hoạt động chặt chẽ, hiệu quả; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân về quan tâm chăm sóc người cao

Bắc Ninh là một trong những tỉnh dẫn đầu cả nước về thực hiện chính sách đối với người cao tuổi. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh Bắc Ninh đã thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội của Trung ương, đồng thời ban hành nhiều chính sách an sinh xã hội, chế độ đặc thù của tỉnh. Tỉnh thường xuyên điều chỉnh, bổ sung chính sách theo hướng mở rộng đối tượng thụ hưởng và nâng mức hỗ trợ cao hơn so với mức bình quân chung của cả nước.

tuổi; đồng thời thực hiện nhiều giải pháp để vận động xã hội, huy động mọi nguồn lực chăm sóc người cao tuổi.

Bên cạnh chính sách của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo xây dựng, ban hành các cơ chế chính sách đối với người cao tuổi. Nhiều chính sách hỗ trợ người cao tuổi về vật chất, cũng như chăm sóc sức khỏe - tinh thần được ban hành như: Nghị quyết số 101/2018/NQ-HĐND ngày 17/4/2018 của Hội đồng nhân dân về việc Quy định chế độ, chính sách về an sinh xã hội đối với người cao tuổi trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức quà tặng đối với đối tượng người có công với cách mạng, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi, hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về việc Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp xã hội; Hỗ trợ kinh phí tham gia bảo hiểm y tế đối với người mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về việc Hỗ trợ kinh phí cho Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau thành lập mới trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 về việc Quy định chính sách hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội thuộc hộ nghèo, người cao tuổi và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày

25/05/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng cần trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030; Kế hoạch số 531/KH-UBND ngày 30/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Đến nay, toàn tỉnh có trên 55.000 người cao tuổi được hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định đặc thù của tỉnh⁽⁵⁾. Có gần 30.000 người cao tuổi được hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

Trong đó, người cao tuổi từ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng từ 200.000 - 250.000 đồng. Người cao tuổi thuộc đối tượng của Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh được trợ cấp thêm của tỉnh ngoài mức của Trung ương quy định (cụ thể là 1.800.000 đồng đối với khu vực nông thôn và 2.300.000 đồng đối với khu vực thành thị). Đặc biệt, tại Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND, người cao tuổi từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi được hỗ trợ 100% kinh phí tham gia bảo hiểm y tế hàng năm (áp dụng từ ngày 01/01/2024), đưa tỉnh Bắc Ninh là tỉnh tiên phong trong cả nước khi đạt tỷ lệ 100% người cao tuổi có bảo hiểm y tế, qua đó tạo điều kiện cho họ tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn.

Bên cạnh làm tốt công tác chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng người cao tuổi đảm bảo đúng luật, kịp thời và đầy đủ, tỉnh Bắc Ninh luôn quan tâm thực hiện tốt công tác chúc thọ, mừng thọ, tặng quà người cao tuổi nhân dịp Tết Nguyên Đán và “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt

Nam” (tháng 10 hàng năm) theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, thiết thực. Hàng năm, toàn tỉnh đã tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho khoảng 20.275 người cao tuổi (đạt tỷ lệ 100 % số người cao tuổi được chúc thọ, mừng thọ theo quy định của pháp luật). Tổ chức các đợt đi thăm và tặng quà cho khoảng 40.430 lượt người cao tuổi là các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, cô đơn, không nơi nương tựa.

Với Đề án “Nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025” theo Quyết định số 1336/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh tiếp tục ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí cho 27 Câu lạc bộ Liên thế hệ được thành lập mới trên địa bàn tỉnh, nâng tổng số Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn toàn tỉnh là 56 Câu lạc bộ. Hiện nay toàn tỉnh có khoảng trên 2.000 Câu lạc bộ⁽⁶⁾ thuộc các loại hình như: Hát Quan họ, Hát chèo, Tổ tôm điểm, Dưỡng sinh, Khiêu vũ, Bóng bàn, Cầu lông, Bóng chuyền hơi... tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, thu hút hàng vạn người cao tuổi tham gia sinh hoạt, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho người cao tuổi. Từ sự quan tâm, chăm lo của các cấp, các ngành và xã hội, đời sống vật chất - tinh thần của người cao tuổi ngày càng được nâng cao. Đây là nguồn động viên to lớn giúp người cao tuổi tiếp tục sống vui, sống khỏe, sống có ích, trở thành gương sáng để con, cháu học tập và noi theo, đồng thời đoàn kết cùng cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; luôn là tấm gương, là chỗ dựa vững chắc, tin cậy cho thế hệ trẻ.

Toàn tỉnh hiện có trên 16.000 người cao tuổi tham gia công tác Đảng, chính quyền, Mặt trận

Tổ quốc và các đoàn thể...; gần 66.000 người cao tuổi tham gia hoạt động kinh tế; hơn 2.000 người cao tuổi làm chủ trang trại, chủ doanh nghiệp với gần 1.600 người cao tuổi làm kinh tế giỏi⁽⁷⁾.

Trong công tác chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, hàng năm, tỉnh phối hợp với các cơ sở y tế Trung ương và địa phương thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi thông qua các chương trình: “Mắt sáng cho người cao tuổi”; cấp thuốc, tặng quà; khám sức khỏe miễn phí, lập sổ theo dõi sức khỏe cho gần 99.000 người cao tuổi, lập thẻ bảo hiểm y tế cho gần 164.000 người cao tuổi... Song song với việc chăm lo đời sống vật chất, chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo chăm sóc đời sống văn hóa, tinh thần cho người cao tuổi, nhất là việc phát triển các Câu lạc bộ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi vẫn còn gặp một số khó khăn như: Một số nơi cấp ủy, chính quyền địa phương cơ sở chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức mình trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và bảo đảm các điều kiện cần thiết do Luật Người cao tuổi quy định, nhằm thực hiện tốt chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; còn nhận thức coi công tác người cao tuổi chỉ là những hoạt động phong trào đơn thuần; chủ yếu coi đó là hoạt động của Hội Người cao tuổi các cấp. Việc xây dựng các cơ sở, trung tâm chăm sóc người cao tuổi còn hạn chế, chưa đảm bảo kế hoạch đề ra.

Phần đông người cao tuổi sống dựa vào con cháu, tâm lý đời sống tinh thần hay ưu phiền lo âu, buồn bã, tình trạng sức khỏe của người cao tuổi phụ thuộc rất nhiều vào tuổi tác. Trước xu hướng chung của sự già hóa dân số đã tác động sâu sắc đến mọi khía cạnh của cá nhân, gia đình,

cộng đồng và của toàn xã hội. Người cao tuổi thường phải đối mặt với nhiều nguy cơ tiềm ẩn của bệnh tật, như bệnh mạch vành, tăng huyết áp, đột quỵ, đái tháo đường, ung thư, thoái hóa khớp, loãng xương, sa sút trí tuệ,...

3. Một số khuyến nghị chính sách

Với phân tích về các chính sách đảm bảo an sinh thu nhập dành cho người cao tuổi của tỉnh Bắc Ninh, thời gian tới để thực hiện tốt, tỉnh cần quan tâm một số vấn đề sau:

(1) Hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ kiện về người cao tuổi

Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người cao tuổi để kịp thời thông tin, phản ánh đến các cấp có thẩm quyền giải quyết, khắc phục, tháo gỡ, bảo đảm các quyền lợi của người cao tuổi được thực hiện đầy đủ; tiếp tục khuyến khích người cao tuổi phát huy những kinh nghiệm quý báu, tham gia đóng góp tích cực vào các hoạt động chính trị - xã hội, kinh tế, khoa học, văn hóa, giáo dục, y tế, an ninh trật tự; phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Thường xuyên thu thập các số liệu thống kê về tình hình người cao tuổi để nắm bắt các vấn đề thực tế. Không chỉ dựa vào các báo cáo hành chính, tổ chức hoạt động của Hội Người cao tuổi các cấp (thường theo một mẫu lặp lại hàng năm).

Để có chính sách đảm bảo an sinh thu nhập cho người cao tuổi, tỉnh cần khảo sát, có số liệu cập nhật về người cao tuổi, trên một số tiêu chí như: nguồn thu nhập, tình trạng sức khỏe, trình độ học vấn hay kỹ năng nghề nghiệp... Có như vậy, việc ban hành các chính sách dành cho người cao tuổi mới sát thực tiễn và có tính khả thi.

(2) Cần mở rộng đối tượng thụ hưởng là người cao tuổi, không chỉ giới hạn ở những người sống một mình, gia đình chính sách, hay những người có hộ khẩu thường trú trong tỉnh. Việc đảm

bảo an sinh thu nhập cho người cao tuổi thể hiện chính sách nhân đạo và nhân văn, nhằm bảo vệ “quyền” của họ. An sinh thu nhập cho người cao tuổi cần được thực hiện dựa trên việc tôn trọng quyền con người về an sinh xã hội.

(3) Tùy theo mức độ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương cần tăng cường nguồn lực dành cho người cao tuổi và nâng mức hỗ trợ dành cho người cao tuổi theo hướng đảm bảo cuộc sống cơ bản và hướng đến cải thiện cuộc sống người cao tuổi.

Để cải thiện an sinh thu nhập cho người cao tuổi, cần phải mở rộng vai trò của tiết kiệm, khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động cao tuổi tiếp tục làm việc và cung cấp quyền tiếp cận trợ cấp xã hội hoặc lương hưu xã hội khi cần. Tiết kiệm cho tuổi già, được hiểu là tiết kiệm trong hệ thống lương hưu, trong các tổ chức tài chính hoặc trong bất động sản và các tài sản khác, chắc chắn sẽ phải đóng vai trò lớn hơn trong việc cung cấp an sinh thu nhập cho người lao động cao tuổi. Việc sử dụng tiền gửi và các công cụ kỹ thuật số khác có thể giúp các công cụ tiết kiệm dễ tiếp cận hơn đối với những người hiện không có quyền truy cập và có một vai trò rõ ràng cho chính sách trong việc tạo điều kiện tăng cường hòa nhập tài chính. Việc xác định các công việc cho người lao động trong khu vực phi chính thức và tạo động lực cho họ sẽ rất quan trọng để huy động và đảm bảo tính bền bỉ trong việc tiết kiệm.

(4) Hỗ trợ việc làm tùy theo các nhóm tuổi

Tỉnh cần phân loại các nhóm tuổi: sơ lão, trung lão và đại lão để có tiếp cận chính sách đảm bảo an sinh thu nhập và tạo việc làm phù hợp. Theo đó, đối với các nhóm sơ lão là nhóm có nhiều người có nhu cầu và khả năng làm việc, tìm việc làm thì áp dụng các chính sách về hỗ trợ nghề nghiệp, khởi nghiệp và hỗ trợ vay vốn... Các

nhóm tuổi cao hơn thì chú trọng các chính sách bảo trợ xã hội và chăm sóc sức khỏe.

(5) Tổng kết, đánh giá hoạt động và tác động của mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau

Đây là mô hình hỗ trợ người cao tuổi kết nối thông tin về cơ hội việc làm, các cơ sở chăm sóc sức khỏe, vui chơi, giải trí... để họ đáp ứng các nhu cầu chính đáng của mình. Khi tuổi thọ tiếp tục tăng, chi tiết kiệm thời sẽ không mang lại mức thu nhập đủ sống và đủ khả năng chi trả cho tuổi già cho tất cả mọi người trừ khi nhiều người lao động lớn tuổi tiếp tục tham gia lực lượng lao động, có ít khoảng cách trong lịch sử đóng góp hoặc làm việc hiệu quả hơn ở độ tuổi cao hơn.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm tính thiết thực và tác động tích cực... Mô hình này, mặc dù mới mẻ, cần được xem xét kỹ lưỡng trong quá trình thực hiện nhằm tránh hình thức và tập trung vào hỗ trợ thực chất. Với phương pháp tiếp cận liên thế hệ, dựa vào cộng đồng, các Câu lạc bộ này sẽ cải thiện điều kiện sống cho người cao tuổi, đặc biệt là những người nghèo và khó khăn trong cộng đồng. Theo đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt⁽⁸⁾, từ năm 2021 đến 2025, tỉnh dự kiến thành lập ít nhất 40 Câu lạc bộ mới, nâng tổng số lên ít nhất 57 Câu lạc bộ, đạt khoảng 50% số xã, phường, thị trấn trong tỉnh; đồng thời, phấn đấu có ít nhất 75% Câu lạc bộ thực hiện đầy đủ các hoạt động, đảm bảo quản lý tốt để tối thiểu 50% thành viên có thể vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm tăng thu nhập; tất cả các Câu lạc bộ sẽ có quỹ hoạt động và tuân thủ quy chế quản lý.

Kinh nghiệm từ các Câu lạc bộ cho thấy người cao tuổi đã nhận được hỗ trợ vốn và hướng dẫn kỹ thuật, giúp họ vượt qua khó khăn; hơn 70% thành viên đã được vay vốn và chuyển giao công nghệ, có khả năng tăng thu nhập lên 30% sau ba

năm. Sức khỏe của các thành viên cũng cải thiện nhờ rèn luyện và hiểu biết về tự chăm sóc. Những người cao tuổi sống một mình nhận được sự chăm sóc từ tình nguyện viên, khám bệnh miễn phí và hỗ trợ khi cần thiết. Tuy nhiên, nguồn vốn vẫn là vấn đề lớn, vì vậy cần cụ thể hóa các dự án để người cao tuổi có thể dễ dàng tiếp cận nguồn vay. Trong từng giai đoạn, tỉnh cần đánh giá hiệu quả của đề án, xem xét số lượng người được hỗ trợ, khả năng cải thiện thu nhập của người cao tuổi và nguyện vọng của họ để có định hướng phát triển phù hợp.

(6) Phát huy tốt hơn vai trò của doanh nghiệp và cộng đồng

Mặc dù trong những năm gần đây tỉnh Bắc Ninh có mức phát triển kinh tế, xã hội tương đối cao, mức sống của người dân ngày càng được cải thiện, nhưng đối với nhóm người cao tuổi, nguồn lực hỗ trợ vẫn còn hạn chế so với nhu cầu thực tế và tốc độ gia tăng của nhóm dân số này. Do đó, tỉnh cần có **cơ chế huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân** trong đảm bảo an sinh thu nhập dành cho người cao tuổi.

Để giải quyết vấn đề này, tỉnh cần có các chính sách và cơ chế khuyến khích khu vực tư nhân tham gia đóng góp vào việc chăm lo cho người cao tuổi. Một trong những cách làm có thể áp dụng là:

Khuyến khích doanh nghiệp nhận người cao tuổi vào làm việc: Các doanh nghiệp có thể tận dụng nguồn nhân lực dồi dào từ người cao tuổi có trình độ, kỹ năng và kinh nghiệm. Đặc biệt, trong các ngành nghề yêu cầu kỹ năng chuyên môn cao như thủ công, dạy nghề hoặc các công việc tư vấn, người cao tuổi có thể đóng góp hiệu quả cho nền kinh tế địa phương.

Hỗ trợ từ mạnh thường quân và doanh nghiệp: Các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có thể đóng góp cho các quỹ hỗ trợ người cao tuổi, hoặc tài

trợ cho các chương trình an sinh xã hội, giúp cải thiện điều kiện sống của người cao tuổi, như xây dựng các trung tâm dưỡng lão, cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tổ chức các chương trình giao lưu cộng đồng.

Chính sách khuyến khích và tạo môi trường làm việc phù hợp cho người cao tuổi: cần xây dựng các chính sách lao động linh hoạt, giúp người cao tuổi có thể tham gia vào thị trường lao động mà không gặp phải rào cản, từ đó tăng thu nhập và cải thiện chất lượng cuộc sống. Điều này cũng giúp phát huy những kinh nghiệm quý báu của người cao tuổi trong cộng đồng.

Như vậy, việc tạo ra một cơ chế huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân không chỉ giúp đáp ứng nhu cầu chăm sóc người cao tuổi mà còn là một bước đi quan trọng trong việc xây dựng một xã hội phát triển bền vững, công bằng và nhân văn hơn.

(7) Tiếp tục phát huy vai trò của cộng đồng trong việc chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi

Đây là truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, đặc biệt trong văn hóa Kinh Bắc. Chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng không chỉ giúp giảm chi phí mà còn tạo ra sự kết nối và phòng ngừa bệnh tật. Các nhân viên dịch vụ và tình nguyện viên hỗ trợ tại nhà sẽ mang lại hiệu quả tích cực. Cả hai hình thức chăm sóc này giúp gia đình thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, trong đó tình nguyện viên hoàn toàn tự nguyện và không nhận lương, điều này mang lại niềm vui và sự lạc quan cho những người cao tuổi sống trong hoàn cảnh khó khăn hoặc cô đơn.

(8) Hỗ trợ vay vốn cho người cao tuổi khởi nghiệp hoặc vay vốn làm ăn, đào tạo nghề, đảm bảo đầu ra sản phẩm.

Thủ tướng Chính phủ cũng đã giao cho Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam có trách

nhiệm “hướng dẫn và vận động xây dựng các mô hình hỗ trợ khởi nghiệp cho người cao tuổi” trong Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021.

Khởi nghiệp người cao tuổi là khái niệm chỉ những cá nhân, những người từ độ tuổi trung niên trở lên tham gia vào việc bắt đầu và phát triển doanh nghiệp mới. Đây là một xu hướng đang gia tăng, phản ánh sự thay đổi trong cách nhìn nhận về tuổi tác và khả năng làm việc.

Một số điểm nổi bật về khởi nghiệp người cao tuổi:

Một là, kinh nghiệm người cao tuổi phong phú: Người cao tuổi thường có nhiều kinh nghiệm sống và làm việc, giúp họ có cái nhìn sâu sắc hơn về thị trường và khách hàng.

Hai là, mạng lưới xã hội rộng lớn: Họ thường có mối quan hệ rộng rãi trong cộng đồng, điều này có thể tạo ra cơ hội hợp tác và phát triển kinh doanh.

Ba là, khả năng tài chính: Nhiều người cao tuổi đã tích lũy được một số tài sản hoặc có quỹ hưu trí, giúp họ có điều kiện tài chính để khởi nghiệp.

Bốn là, đam mê và mục tiêu: Nhiều người cao tuổi muốn theo đuổi đam mê hoặc thực hiện những giấc mơ chưa hoàn thành trong suốt cuộc đời.

Năm là, thách thức: Mặc dù có nhiều lợi thế, người cao tuổi cũng phải đối mặt với một số thách thức như công nghệ mới, thay đổi trong cách thức kinh doanh và sức khỏe.

Khởi nghiệp người cao tuổi không chỉ mang lại lợi ích cho cá nhân mà còn cho xã hội, tạo ra việc làm và thúc đẩy kinh tế. Để hỗ trợ họ, cần có các chương trình đào tạo, tư vấn và hỗ trợ tài chính thích hợp có thể bao gồm:

- Đào tạo và tư vấn: Cung cấp các khóa học về khởi nghiệp, quản lý tài chính, marketing và kỹ năng kinh doanh cho người cao tuổi;

- Hỗ trợ tài chính: Cung cấp các khoản vay không lãi suất hoặc các quỹ hỗ trợ để giúp họ khởi nghiệp mà không gặp áp lực tài chính lớn;

- Mạng lưới kết nối: Tạo ra các câu lạc bộ, nhóm hỗ trợ hoặc mạng lưới giữa các doanh nhân cao tuổi để họ có thể chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức và cơ hội hợp tác;

- Thúc đẩy ý tưởng kinh doanh: Khuyến khích họ phát triển các ý tưởng kinh doanh dựa trên kinh nghiệm và sở thích cá nhân, có thể liên quan đến thủ công, dịch vụ hoặc kinh doanh nhỏ;

- Chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ xã hội: Đảm bảo rằng họ có được sự chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ cần thiết để duy trì sự năng động và sức khỏe trong quá trình khởi nghiệp.

Mô hình khởi nghiệp này không chỉ giúp người cao tuổi tăng thu nhập mà còn tạo ra cảm giác tự tin, kết nối xã hội và đóng góp cho cộng đồng.

Khởi nghiệp là quá trình bắt đầu và phát triển một doanh nghiệp hoặc dự án mới, thường với mục tiêu tạo ra sản phẩm hoặc dịch vụ để đáp ứng nhu cầu của thị trường. Khi nói đến khởi nghiệp, chúng ta chỉ nghĩ đến đối tượng là thanh niên hoặc những người trung tuổi, những người đang trong độ tuổi lao động. Tuy nhiên, ở nhiều quốc gia như Mỹ, Israel, Hàn Quốc, việc khởi nghiệp trong độ tuổi cao được xem là một lĩnh vực quan trọng, bởi họ coi nhóm người cao tuổi là một nguồn lực quý báu cho sự phát triển của đất nước. Chính vì vậy, tỉnh Bắc Ninh cần phát huy vai trò của Hội Người cao tuổi trong việc giới thiệu các hội viên vay vốn, mở các lớp đào tạo nghề theo nhu cầu thị trường và người cao tuổi, kết nối thông tin thị trường giúp người cao tuổi tiếp cận thị trường việc làm và bán sản phẩm. Ngoài ra, Hội cũng cần hỗ trợ về kiến thức, dạy nghề, kinh nghiệm quản trị, quản lý rủi ro...

(9) Tiếp tục học hỏi kinh nghiệm các địa phương khác trong cả nước và kinh nghiệm nước ngoài về thực hiện đảm bảo an sinh thu nhập cho người cao tuổi

Kinh nghiệm của một số thành phố lớn trực thuộc Trung ương đã thực hiện tốt đảm bảo an sinh thu nhập cho người cao tuổi. Thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ người cao tuổi, bao gồm việc cung cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí cho những người có thu nhập thấp. Ngoài ra, Thành phố cũng tổ chức các lớp đào tạo nghề và hướng nghiệp cho người cao tuổi nhằm tạo cơ hội việc làm, giúp họ cải thiện thu nhập. Thành phố Hà Nội đã thực hiện chính sách trợ cấp xã hội cho người cao tuổi nghèo và cận nghèo, đồng thời, xây dựng các Câu lạc bộ Người cao tuổi tại các phường, xã để tạo ra môi trường giao lưu, hỗ trợ lẫn nhau và tăng cường sự kết nối trong cộng đồng. Tại thành phố Đà Nẵng, chính quyền địa phương đã phát động nhiều chương trình khuyến khích người cao tuổi tham gia vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp, tạo điều kiện cho họ vay vốn với lãi suất ưu đãi để phát triển kinh tế gia đình. Điều này không chỉ giúp nâng cao thu nhập mà còn khuyến khích người cao tuổi tham gia vào phát triển cộng đồng. Thành phố Cần Thơ có chương trình hỗ trợ người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, thể thao, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống. Các dự án cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà cũng đã được triển khai, tạo điều kiện cho người cao tuổi tiếp cận dịch vụ y tế mà không phải di chuyển xa.

Kinh nghiệm đảm bảo an sinh thu nhập từ một số tỉnh trong việc vận động chính quyền hỗ trợ nguồn vốn để phát triển kinh tế, hoạt động: *tỉnh Hà Giang* đã phê duyệt Đề án thành lập 30 Câu lạc bộ, tài trợ cho mỗi Câu lạc bộ 55 triệu đồng (5 triệu mua sắm trang thiết bị, vật dụng cần thiết

ban đầu; 50 triệu làm Quỹ tăng thu nhập). Quỹ đã huy động được 29,5 tỉ đồng, xây dựng được 200 Câu lạc bộ... Việc kêu gọi doanh nghiệp và nhà hảo tâm tham gia hỗ trợ không chỉ giúp cải thiện đời sống cho người cao tuổi mà còn góp phần tạo ra một mạng lưới cộng đồng vững mạnh hơn. Một số địa phương đã đề xuất chính quyền kêu gọi các doanh nghiệp và nhà hảo tâm đóng góp cho Câu lạc bộ, thông qua hình thức ủng hộ hoặc cho vay không lãi suất.

Chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi là một trong những ưu tiên chính của tỉnh, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của họ và giảm thiểu rủi ro ảnh hưởng đến thu nhập khi gặp phải vấn đề sức khỏe. Bắc Ninh đặt ra các mục tiêu ấn tượng cho năm 2030, bao gồm: 100% người cao

tuổi được khám sức khỏe định kỳ hàng năm và có hồ sơ theo dõi; 90% người cao tuổi sẽ được phát hiện và điều trị các bệnh không lây nhiễm; 90% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc sẽ được trang bị kiến thức và kỹ năng và 100% người cao tuổi không tự chăm sóc sẽ nhận được hỗ trợ từ gia đình hoặc cơ sở bảo trợ.

Bắc Ninh chú trọng các chính sách trợ giúp xã hội dành cho người cao tuổi và mức hỗ trợ tăng lên theo mức độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tỉnh đã bước đầu quan tâm đến chính sách tạo việc làm, hướng nghiệp và hỗ trợ vay vốn dành cho người cao tuổi. Các chính sách đảm bảo an sinh thu nhập dành cho người cao tuổi ngày càng hướng đến mở rộng diện bao phủ, mở rộng đối tượng thụ hưởng ♦

(1) UNFPA (2011), *Già hóa dân số và người cao tuổi ở Việt Nam - Thực trạng, dự báo và một số khuyến nghị chính sách*, tại: https://vietnam.unfpa.org/sites/default/files/pub-pdf/Ageing%20report_VIE_27.07%20%281%29.pdf, truy cập ngày 15/9/2024.

(2) Quốc hội (2019), *Luật Người cao tuổi*.

(3) ILO (2024), “*Income Security Index*”, tại: <https://webapps.ilo.org/sesame/SESHHELP.NoteISI>, truy cập ngày 15/9/2024.

(4) Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Ninh (2024), *Tăng cường công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số*, ngày 19/11/2024.

(5) Cổng thông tin điện tử Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh (2024), “*Tăng cường công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trong bối cảnh già hóa dân số*”, ngày 21/11/2024, tại: <https://sldtbxh.bacninh.gov.vn/news/-/details/57280/tang-cuong-cong-tac-cham-soc-va-phat-huy-vai-tro-cua-nguoi-cao-tuoi-trong-boi-can-ghia-hoa-dan-so-84388405>, truy cập ngày 23/11/2024.

(6), (7) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh (2024), *Công tác quản lý nhà nước đối với việc chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi tại Bắc Ninh 5 năm trở lại đây: Thuận lợi, khó khăn và giải pháp trong những năm tới*.

(8) Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2021), *Nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn đến năm 2025*.